

Số: 23/2025/QĐST-HNGĐ

Rạch Giá, ngày 13 tháng 01 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 551/2024/TLST- HNGĐ ngày 09 tháng 12 năm 2024, giữa:

Nguyên đơn: Anh **Trần Văn M**, sinh năm: 1989.

Địa chỉ: số 693, ấp TT, xã PT, thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang.

Bị đơn: Chị **Huỳnh Thị Ngọc Trân**, sinh năm: 1998.

Địa chỉ: tổ 16, ấp TT, xã PT, thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang.

Căn cứ khoản 4 Điều 147; Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 55, 57, 59, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 03 tháng 01 năm 2025.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 03 tháng 01 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Trần Văn M và chị Huỳnh Thị Ngọc Tr.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: anh Trần Văn M và chị Huỳnh Thị Ngọc Tr xác định tình cảm vợ chồng không thể hàn gắn lại được nên anh chị thống nhất thuận tình ly hôn.

Về quan hệ con chung: anh Trần Văn M và chị Huỳnh Thị Ngọc Tr xác định trong quá trình chung sống anh chị có 01 người con chung tên Trần Huỳnh Ngọc X, sinh ngày 22/10/2021. Anh M và chị Tr thỏa thuận giao con cho chị Tr tiếp tục chăm sóc, nuôi dưỡng cho đến khi con đủ 18 tuổi.

Anh M, chị Tr thống nhất thoả thuận anh M cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 1.000.000 đồng (một triệu đồng)/tháng. Thời điểm cấp dưỡng ngày 03/02/2025 (dương lịch) và những tháng tiếp theo là ngày 03 hàng tháng cho đến khi con đủ 18 tuổi.

Các bên đương sự tiến hành giao nhận tiền tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang hoặc trực tiếp giao nhận.

Kể từ ngày chị Tr có đơn yêu cầu thi hành án nếu anh M không thực hiện việc cấp dưỡng nuôi con như cam kết trên thì hàng tháng anh M còn phải trả cho chị Tr một khoản tiền lãi theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015 tương ứng với thời gian chưa thi hành án.

Anh M có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở anh M thực hiện quyền này.

Về tài sản chung: Anh M, chị Tr xác nhận không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Anh M, chị Tr xác nhận không có nợ ai nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về án phí sơ thẩm: Do thuận tình ly hôn nên anh M và chị Tr mỗi người phải nộp là 75.000 đồng. Anh M tự nguyện nộp thay cho chị Tr 75.000 đồng nên án phí ly hôn anh M phải nộp là 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng). Anh M tự nguyện nộp án phí cấp dưỡng nuôi con 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng). Anh M đã tạm nộp 300.000 đồng theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0007757 ngày 13/11/2024 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang nên anh M được khấu trừ số tiền tạm ứng án phí đã nộp.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- *Tòa án nhân dân tỉnh Kiên Giang;*
- *Viện kiểm sát nhân dân Tp. Rạch Giá;*
- *Chi Cục Thi hành án dân sự Tp. Rạch Giá;*
- *Ủy ban nhân dân xã PT;*
- *Các đương sự;*
- *Lưu hồ sơ vụ án.*

THẨM PHÁN

(đã ký)

LÊ VĂN TÂM